

Số: 141 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 4 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực thương mại biên giới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ký ngày 27 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 56/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực thương mại biên giới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 02 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- Ủy ban nhân dân, Sở Công Thương các tỉnh biên giới giáp nước CHDCND Lào;
- Lưu: VT, XNK (02).



Trần Quốc Khanh

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 141/QĐ-BCT ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp Tỉnh						
1	B-BCT- 275055- TT	Đăng ký thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới	Đăng ký thương nhân hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào	Thông tư số 56/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào	Thương mại biên giới	Ủy ban nhân dân các tỉnh biên giới giáp Lào

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

Thủ tục hành chính: Đăng ký thương nhân hoạt động thương mại biên giới

a) Trình tự thực hiện:

1. Thương nhân, tổ chức, cá nhân tiến hành đăng ký nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện 01 (một) bộ hồ sơ đăng ký hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào đến một trong các Sở Công Thương tỉnh biên giới của Việt Nam với nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

2. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định, Sở Công Thương trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới xem xét, quyết định việc công bố thương nhân được thực hiện hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào.

3. Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất của Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới xem xét, ban hành hoặc từ chối ban hành quyết định công bố thương nhân được thực hiện hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào. Trường hợp từ chối đề nghị của thương nhân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới trả lời hoặc ủy quyền cho Sở Công Thương tỉnh biên giới trả lời thương nhân bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc bưu điện

c) Thành phần hồ sơ

1. Đơn đăng ký hoạt động thương mại biên giới theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 56/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

2. Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: 01 (một) bản sao, có xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của thương nhân.

d) Thời hạn giải quyết:

Xác nhận đăng ký hoàn thành và công bố: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký đầy đủ, hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

1. Thương nhân Việt Nam, hoạt động tại Việt Nam, có nhu cầu đăng ký hoạt động thương mại biên giới để được hưởng chính sách ưu đãi quy định tại Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam - Lào.

2. Thương nhân Việt Nam đã được cơ quan có thẩm quyền của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào cấp giấy chứng nhận đầu tư sản xuất, nuôi, trồng tại các tỉnh biên giới của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào giáp với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có nhu cầu đăng ký hoạt động thương mại biên giới để được hưởng chính sách ưu đãi quy định tại Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam - Lào.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào.

e) **Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương các tỉnh biên giới giáp với nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

f) **Thẩm quyền quyết định thủ tục hành chính:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh biên giới giáp với nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

g) **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Quyết định công bố thương nhân được thực hiện hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào.

h) **Phí, lệ phí:** Không thu phí.

k) **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đăng ký hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào tại Phụ lục I ban hành kèm Thông tư 56/2018/TT-BCT.

l) **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ký ngày 27 tháng 6 năm 2015.

- Thông tư số 56/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào./.